



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ PHÒNG THÔNG TIN-VĂN HÓA

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh St., Hà Nội
Tel: 831-4580 * Fax: 831-4601 * Email: irchano@pd.state.gov

Ngày 10 tháng 6 năm 2003

DẠY CÁCH PHÂN LOẠI TRONG THẾ KỶ 21

Trình bày tại Hội thảo Hiệp hội Thư viện Quốc tế (IFLA) lần thứ 67
Ngày 16-25/8/2001

Patricia G. Oyler
Đại học Simmons
Trường sau đại học về Thư viện và Khoa học Thông tin

Tóm tắt: Hướng dẫn phân loại trong thế kỷ mới sẽ khác biệt đáng kể so với trước kia bởi vì trọng tâm và nhu cầu của những người sử dụng cũng như định dạng của thông tin đã thay đổi. Dấu mục đích của việc phân loại thông tin trong thế kỷ 21 vẫn giống như trong thế kỷ 20 là trợ giúp người dùng tìm được thông tin cần thiết, nhưng chúng ta lại phải dạy quá trình này theo cách sao cho nhân viên thư viện hay các nhà khoa học về thông tin có khả năng áp dụng kiến thức đó để tổ chức thông tin ở bất kỳ dạng nào. Trong một vài trường hợp, đào tạo phân loại trong thế kỷ trước được thực hiện theo phương pháp thực tế là để phục vụ cho việc sắp xếp thông tin trên giá. Khi có sự bao trùm về lý thuyết, sức đột phá của các khoá học không phải là tổ chức thông tin, mà là sự sắp xếp của sách ở băng biên mục và trên giá sách. Trong thế giới của thế kỷ 21 với việc thông tin có ở dưới nhiều dạng khác nhau, cơ sở lý thuyết ngày càng trở nên quan trọng. Thách thức cho các nhà giáo dục về thư viện và khoa học thông tin là đào tạo những người phân loại để tổ chức các loại hình của thư viện trong tương lai trong khi vẫn tiếp tục đáp ứng nhu cầu phân loại các tài liệu in trong thư viện. Trọng tâm của bài viết này là đào tạo phân loại và tổ chức thông tin, dù thông tin đó ở dạng số, ở dạng Web, trong cơ sở dữ liệu, ở dạng in hay là sách ở trên giá.

Bối cảnh

Chương trình giảng dạy về biên mục hay phân loại tại các trường về thư viện và khoa học thông tin đã được nghiên cứu và được rất nhiều tác giả và các nhà giáo dục đề cập tới. (1) Nếu các chủ đề này đã được nghiên cứu khá rộng thì tại sao họ lại tiếp tục viết về chúng? Dĩ nhiên, câu trả lời là những thay đổi thường xuyên và liên tục xảy ra trong các thư viện và nghề thư viện có ảnh hưởng quan trọng tới đào tạo biên mục và phân loại. Chương trình giảng dạy phải linh hoạt và sinh động nếu muốn đáp ứng được nhu cầu của môi trường liên tục thay đổi này. Vellucci nói rằng: “cần phải liên tục rà soát chương trình giảng dạy và thay đổi về môi trường để duy trì được chương trình biên mục, đáp ứng được những đòi hỏi của một nghề nghiệp luôn thay đổi nhưng lại vẫn dựa trên những cơ sở vững chắc cả về lý thuyết lẫn nguyên lý.”(2)

Các nhà giáo dục muốn chuẩn bị sinh viên của họ cho tương lai, nhưng không ai có thể chắc chắn rằng tương lai sẽ như thế nào. Trong bối cảnh không chắc chắn đó, giáo viên dạy biên mục sách phải liên tục ý thức được về các nhân tố có khả năng ảnh hưởng tới sự tổ chức thông tin để đưa những thay đổi thích hợp vào trong các khoá học của họ. Nhưng liệu có thể bổ sung bao nhiêu tài liệu vào một khoá học trước khi nó trở nên quá tải? Chúng ta có thể xoá đi phần nào mà không để lại khoảng trống về kiến thức rõ rệt? “Kết quả chắc chắn không chỉ là cấu trúc lại một khoá học cụ thể mà phải xét lại trong toàn bộ phạm vi của bài giảng về biên mục để có chỗ cho những phạm vi nghiên cứu mới trong khi vẫn giữ lại được lý thuyết cơ bản và quá trình tư duy. Điều này sẽ cho phép sinh viên thích nghi với tương lai đang thay đổi. (3)

Lý thuyết và Thực tế:

Một trong những tranh cãi lâu nhất giữa những người đào tạo biên mục sách (4) và những người thực hành là một khoá học về biên mục nên có bao nhiêu phần là lý thuyết và bao nhiêu phần dạy thực hành, nhất là đối với các khoá học cơ bản hoặc giới thiệu chung. Phần lớn các nhà giáo dục nghĩ rằng một nền tảng chắc chắn về lý thuyết và kèm theo các nguyên tắc cơ bản về tổ chức thông tin sẽ cho phép những người biên mục sách thích nghi tốt hơn với môi trường thay đổi. Nếu những người biên mục sách có nền tảng vững chắc về lý thuyết, họ sẽ có khả năng tốt hơn để hiểu và chấp nhận những hệ thống biên mục và phân loại luôn thay đổi.

Ngược lại những người thực hành muốn thuê những người đã tốt nghiệp với kiến thức thực tế về biên mục sách hiện tại. Những người này đòi hỏi về đào tạo ít hơn trong quy trình công việc và có hiệu quả hơn trong một thời gian dài. Hiểu theo chiều sâu, để dạy cả lý thuyết lẫn kiến thức thực tế sẽ đòi hỏi nhiều thời gian hơn là lượng thời gian mà hiện nay chúng ta dành cho hầu hết các khoá học.

Gần đây đã có một sự thay đổi thái độ trong các nhà thực hành biên mục sách về việc coi trọng về lý thuyết hơn là kiến thức thực tế. Với sự ra đời của các nguồn tài liệu điện tử, thế giới web, cơ sở dữ liệu điện tử, và thư viện điện tử, một điều đang trở thành ngày càng quan trọng là những nhân viên thư viện chịu trách nhiệm về biên mục sách phải biết điều chỉnh kiến thức của họ cho thích nghi với thông tin dưới dạng khác nhau. Nếu nhân viên biên mục sách muốn đóng một vai trò trong việc tổ chức thông tin điện tử, họ sẽ cần phải hiểu lý thuyết cơ bản về phân tích các chủ đề, kể cả lý thuyết về phân loại.

Đào tạo phân loại

Tự động hoá, cơ sở dữ liệu điện tử và sự mở rộng khổng lồ của thông tin trên mạng đã cho phép những người thực hành thư viện và khoa học thông tin, những nhà giáo dục, và người dùng nhận ra tầm quan trọng của việc hiểu biết lý thuyết cơ bản và ứng dụng thực tiễn của việc phân loại. Williamson đã xác định được 7 phạm trù thông tin bao trùm trong các khoá học bắt buộc có đề cập đến vấn đề phân loại: Nguyên tắc, Lý thuyết, Nền tảng lịch sử, Mục tiêu, Hệ thống phân loại cụ thể, Phân tích khía cạnh và phân tích văn bản tự động. (5) Một vài tác giả khác đã chỉ ra một số hoặc tất cả các phạm trù kể trên trong văn bản và độc giả trong biên mục và phân loại. (6) Để hiểu xem hiện tại những khoá học về phân loại bao gồm những nội dung gì, những khoá học đó có thể được dạy như thế nào và sẽ được dạy như thế nào trong tương lai, tôi sẽ dùng khoá học tôi đã dạy tại Đại học Simmon để làm một nghiên cứu tình huống.

Nghiên cứu thực tế việc giảng dạy biên mục tại Đại học Simmon, Trường Cao học về Thư viện và Khoa học Thông tin

Đại học Simmons, Trường Cao học về Thư viện và Khoa học Thông tin (GSLIS), Boston, Massachusetts, Mỹ, đòi hỏi các sinh viên phải tham dự một khoá học có tựa đề “Tổ chức kiến thức”. Khoá học này được xem như một khoá giới thiệu cơ bản về biên mục và phân tích chủ đề bao gồm cả phân loại. Đại học Simmons có nhiệm vụ dạy về lập biên mục và phân loại, và kết quả là có 4 giảng viên chính thức và họ có quan tâm đặc biệt đến vấn đề lập biên mục và phân tích chủ đề. Thêm vào đó, khái niệm phân loại còn được bao gồm cả trong khoá học về “Biên mục và Phân loại nâng cao”, khoá về “Biên mục dạng phi văn bản” và khoá “Phân tích chủ đề”. Một vài khoá học chuyên biệt như “biên mục tài liệu về nghệ thuật”, “Quản lý thư viện âm nhạc” và “Quản lý thư viện y học” thảo luận về phân loại có liên quan tới các chủ đề cụ thể.

Phân tích chủ đề bao gồm cả phân loại chiếm khoảng một nửa khoá học cơ bản. Các nguyên tắc về đề mục chủ đề, từ vựng có chọn lọc so với ngôn ngữ tự nhiên, hệ thống trước và sau khi được kết hợp, và việc sử dụng đề mục chủ đề của Thư viện Quốc hội [Mỹ] dưới dạng đề mục chủ đề. Phần nói về phân loại trong khoá học bao gồm những nguyên tắc của phân loại thư viện, sự sử dụng hệ thống phân loại của Thư viện Quốc hội và hệ thống phân loại Dewey và các hệ thống phân loại khác được sử dụng trên thế giới cũng được giới thiệu một cách tóm lược.

Giáo sư Intner của trường viết rằng ”Tác giả của các bài viết trong văn học, người phát biểu trong hội nghị, giảng viên và sinh viên ở các trường dạy khoa thư viện hầu hết đều đồng ý 3 điểm về khoá học về biên mục như sau: phải dạy một số lượng lớn các tài liệu về biên mục; dạy biên mục rất khó và buồn tẻ. Rõ ràng là có một nhu cầu bức thiết là phải làm cho những vấn đề về biên mục trở nên dễ hiểu và dễ học đối với sinh viên và làm cho quá trình học trở nên hấp dẫn.” (7) Điều này giúp cho sinh viên hiểu làm thế nào họ có thể áp dụng những gì học được để trợ giúp người sử dụng trong việc tìm kiếm thông tin. Hơn nữa, một điều cần thiết là phải giúp sinh viên cảm thấy họ đang học một cái gì đó có liên quan tới nghề nghiệp tương lai của họ.

Ở những buổi đầu của khoá học, sinh viên được yêu cầu tìm kiếm các tiêu đề, tác giả, chủ đề trong các bảng biên mục, các cơ sở dữ liệu và trang web để minh họa sự khác nhau trong phương pháp truy cập và vai trò của sự quản lý trong việc tìm kiếm thông tin. Một bài tập khác là dùng để nhấn mạnh giá trị của từ vựng được kiểm soát như đề mục chủ đề và tầm quan trọng của phân loại. Sinh viên được yêu cầu tìm kiếm một tiêu đề cụ thể mà không sử dụng biên mục hay thông tin phân loại. Kết quả là họ đang tìm kim đáy biển. Sau đó, họ được phép sử dụng các phụ lục phân loại và đề mục chủ đề. Họ cũng tìm kiếm thông tin trên web và các bảng biên mục địa chỉ web được tạo bởi thư viện và các hệ thống phân loại khác. Điều này giúp cho sinh viên hiểu được vai trò của phân loại trong tổ chức và tìm kiếm thông tin, và làm cho việc thảo luận về lý thuyết trở nên gần gũi, sát thực hơn.

Khoá học có tính chất giới thiệu này cũng tìm hiểu lý thuyết phân loại và sau đó chuyển sang hệ thống phân loại Thư viện Quốc hội Mỹ và hệ thống phân loại Dewey. Các chủ đề phân loại khác như hệ thống phân loại UDC và hệ thống phân loại Bliss cũng được nêu qua trong khoá học nhưng không được dạy kỹ hay áp dụng. Sinh viên được giao các bài tập trong đó họ có thể áp dụng hệ thống phân loại Thư viện Quốc hội và hệ thống phân loại Dewey đối với danh sách các

tiêu đề, sau đó là đối với các tài liệu thực có trong thư viện. Sau khi áp dụng các hệ thống phân loại này, sinh viên có khả năng tốt hơn trong việc xem xét các khía cạnh lý thuyết về phân loại. Khoá học về phân loại được khép lại với một buổi thảo luận với chủ đề: hiểu biết về lý thuyết có thể hỗ trợ cho ứng dụng như thế nào.

Trong một thời gian ngắn mà số lượng tài liệu cần được học lại rất lớn, do vậy tất cả bài tập của khoá học đều diễn ra ở ngoài lớp học. Hàng năm, số lượng tài liệu thêm vào ngày tăng và vấn đề bổ sung tài liệu nào vào khoá học ngày càng trở nên khó lựa chọn.

Sự cân bằng giữa thực tế và lý thuyết, sử dụng các hạng mục thực và các nguồn thông tin ảo (điện tử), nghiên cứu về những ứng dụng thư viện truyền thống hơn, và việc sử dụng mạng cho việc phân loại là những thứ khuyến khích sự ham thích và chú ý của sinh viên. Nhưng một điều lý thú là sinh viên lại mong đợi/ tìm kiếm sự cân bằng. Nếu giảng viên có vẻ dạy lý thuyết nhiều hơn là thực tế thì sinh viên sẽ yêu cầu được thực hành nhiều hơn, thậm chí cả khi điều đó có nghĩa là họ sẽ phải đầu tư nhiều thời gian riêng của mình hơn.

Như tôi đã đề cập trong phần trước, chúng tôi có 4 giảng viên chính thức dạy về “Tổ chức Kiến thức.” Đương nhiên mỗi giảng viên có một phương pháp khác nhau dựa trên kiến thức cơ bản, kinh nghiệm, và sở thích của họ. Do vậy, một vài buổi trong khoá học sẽ có nhiều lý thuyết hơn các buổi khác. Khởi đầu, sinh viên hầu hết đều thích học những gì mà họ nghĩ là cần để xin được việc làm. Họ mong muốn được học thực hành nhiều hơn là lý thuyết, và điều này cho ta thấy họ nghiêng về những người thực hành nhiều hơn. Tuy nhiên, một khi đã hiểu được sự liên quan của kiến thức lý thuyết thì sinh viên ngày càng thích học lý thuyết hơn. Họ cũng hiểu rõ hơn sự thay đổi nhanh chóng trong lĩnh vực nghề nghiệp của mình và hiểu rằng lý thuyết và các quy tắc sẽ giúp họ có thể thích nghi với thay đổi như thế nào.

Đào tạo phân loại trong tương lai

Trong tương lai thì đào tạo phân loại sẽ trở nên vừa dễ hơn lại vừa khó hơn. Nó trở nên dễ dàng hơn vì web sẽ cho người học thấy rất nhiều ví dụ về giá trị của việc sử dụng các hệ thống phân loại và những vấn đề họ sẽ gặp phải nếu không sử dụng chúng. Việc giúp sinh viên hiểu được giá trị thực tiễn của việc học lý thuyết cũng trở nên dễ dàng hơn, ngay cả khi đó là những sinh viên lần đầu tiên làm việc trong ngành thư viện - một lĩnh vực mà họ rất ngại. Nó cũng trở nên khó hơn vì sinh viên sẽ phải học nhiều lý thuyết hơn và nhiều hệ thống phân loại hơn.

Cũng do công nghệ đã khiến cho người ta quan tâm nhiều hơn đến việc nghiên cứu lý thuyết phân loại, nó cũng sẽ tạo điều kiện dễ dàng hơn cho việc đào tạo về phân loại. Việc học theo chương trình và các buổi hướng dẫn sử dụng mạng có thể cho phép sinh viên học nhiều hơn ở ngoài lớp học và như vậy giúp làm giảm bớt vấn đề “Làm sao tôi có thể học hết các tài liệu truyền thống cũng như tất cả các tài liệu mới”.

(1) Xem Francis Miksa, “Dạy cách lập biên mục trong thư viện và chương trình giảng dạy khoa học thông tin” trong Bổ sung, giáo dục và đào tạo cán bộ lập biên mục, S. Intner và J.S. Hill, . (New York, Greenwood Press, (1989): 273-297; Jerry D. Saye, “Kinh nghiệm lập biên mục trong thư viện và Đào tạo khoa học thông tin: Triển vọng của nhà giáo dục”, Lập biên mục và phân loại - tạp chí hàng quý 7:4 (Hè

1987): 27-45. Roxanne Sellber, “Việc dạy lập biên mục trong các trường về thư viện ở Mỹ”. Các nguồn thư viện và các dịch vụ kỹ thuật, 32:1 (tháng 1-1988): 30-42; Alan R. Thomas, Chương trình giảng dạy biên mục trong thư viện, Mỹ: Tổng quát về hướng dẫn giáo dục phổ cập (London: Panizzi Press, 1976); Michael Carpenter, “Làm cho việc biên mục trở nên thú vị hơn,” trong bổ sung sách, giáo dục và đào tạo cán bộ biên mục trong thư viện, S. Intner and J.S. Hill, eds. (New York: Greenwood Press, (1989): 169-186; Kathryn Luther Henderson, “một vài vấn đề còn tồn tại trong đào tạo cán bộ lập biên mục và phân loại,” Tạp chí Biên mục và Phân loại số ra hàng quý 7:4 (Hè 1987): 5-26; Doris H. Clack, “Giáo dục lập biên mục: Tài liệu chuyên đề,” Tạp chí Biên mục và Phân loại số ra hàng quý 16:3 (1993): 27-37; J. Bradford Young, “Dạy lập biên mục: Giáo dục hay đào tạo,” Tạp chí Biên mục và Phân loại số ra hàng quý 7:4 (Summer 1987): 149-163; Nancy J. Williamson, “Phân loại: Chúng ta sẽ đào tạo mọi người làm gì?” trong Tài liệu về phân loại trong thư viện, B.G. Bengtson and J.S. Hill, eds. (New York: Neal-Schuman, (1990): 27-39.

(2) Sherry L. Vellucci, “dạy lập biên mục qua giáo trình: cấu trúc liên từ cho đào tạo biên mục,” Tạp chí Biên mục và Phân loại số ra hàng quý 24:1/2 (1997): 35-57.

(3) Ibid., p. 36.

(4) Biên mục được sử dụng trong bài này bao gồm phân mục mô tả, phân loại và sự phân công của đề mục chủ đề.

(5) Nancy J. Williamson, “Phân loại: Chúng ta sẽ đào tạo mọi người làm gì?” trong Tài liệu về phân loại trong thư viện, B.G. Bengtson and J.S. Hill, eds (New York: Neal-Schuman (1990): 30.

(6) Xem Michael Carpenter and Elaine Svenonius, Nền tảng của lập biên mục: Sách nguồn (Englewood, CO: Libraries Unlimited, 1985); Lois Mai Chan, Biên mục và phân loại: giới thiệu, (2nd ed.) (New York: McGraw-Hill, 1994); Lois Mai Chan, Hướng dẫn phân loại của Thư viện Quốc hội, (5th ed.) (Englewood, CO: Libraries Unlimited, 1999); Lois Mai Chang, John P. Comaromi, Joan S. Mitchell & Mohinder P. Satija, Phân loại theo phương pháp Dewey: Hướng dẫn thực hành, (2nd ed., rev. for DDC21) (Albany, NY: Forest Press, 1996); Ia C. McIlwaine, Hướng dẫn sử dụng UDC, (rev.ed.) (The Hague, Netherlands: IFLA, 1995); Ann F. Painter (ed.), Độc giả trong phân loại và lập biên mục mô tả, (Washington, DC: NCR Microcard Editions, 1972); Arlene G. Taylor, Tổ chức thông tin, (Englewood, CO: Libraries Unlimited, 1999); Arlene G. Taylor, Wynar’s Giới thiệu về biên mục và phân loại, (9th ed.) (Englewood, CO: Libraries Unlimited, 2000).

(7) Sheila S. Intner, “Thích ứng với thay đổi: Mục tiêu và Chiến lược mới cho các khoá học biên mục cơ bản” trong bổ sung sách, Giáo dục và đào tạo cán bộ biên mục trong thư viện, S. Intner and J.S. Hill, eds. (New York: Greenwood Press, (1989): 230.

Toàn văn bằng tiếng Anh có trên Internet tại:
http://vietnam.usembassy.gov/wwwfta92_2e.pdf